

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

5

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Bản án số: 21/2025/HS-ST

Ngày: 23 - 7-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lâm Hoàng Tuấn

2. Bà Lâm Thị Hoàng Oanh

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Tường Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Cẩm Hà– Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 7 năm 2025 tại phòng xử án - trụ sở Tòa án nhân Khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 167/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 203/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Ngô Kim L, tên gọi khác: Không;

Sinh năm: 1971, tại Thành phố Hồ Chí Minh

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện tại: Nhà số I L, phường G (cũ đường Đ, Phường C, quận B), Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Á và bà Dương Thị M; Vợ, con: Không có; Gia đình bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình.

Tiền án: 01

- Ngày 17/6/2008, bị Công an quận B bắt về tội “Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy”. Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xử phạt 08 năm tù giam theo bản án số 315/HSST ngày 18/11/2008. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2014 và đã đóng án phí ngày 23/6/2015 và ngày 03/02/2023.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 07/5/2024

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Phan Văn H, tên gọi khác: không;

Sinh năm: 1996, tại tỉnh Kiên Giang (nay là An Giang)

Hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã V (cũ xã V, huyện V, tỉnh Kiên Giang), tỉnh An Giang; Chỗ ở hiện tại: Nhà số B đường V, phường G (cũ Phường C, quận B), Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công Giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn G và bà Đặng Thị T; Vợ, con: Không có; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 07/5/2024.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Vũ Ngọc T1, tên gọi khác: không;

Sinh năm: 1984, tại Thành phố Hà Nội

Hộ khẩu thường trú: Nhà số A đường P, phường H (cũ phường P, quận H), Thành phố Hà Nội; Chỗ ở hiện tại: Nhà số B đường N, phường S (cũ phường N, Quận A), Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Mua bán thiết bị âm thanh; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T2 và bà Hoàng Thị C (chết); Vợ: Hứa Xuân H1; Con: có 02 con lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất 2010; Bị cáo là người con duy nhất trong gia đình

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Từ 06/12/2008, bị Công an Q1 bắt về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Đến ngày 26/02/2009. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 07/5/2024.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

4. Họ và tên: Hoàng Kỳ H2, tên gọi khác: Không

Sinh năm: 1998, tại Thành phố Hồ Chí Minh

Hộ khẩu thường trú: Nhà số A đường H, phường B (cũ Phường F, quận B), Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện tại: Nhà số C đường L, phường G (cũ Phường A, quận G), Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Duy T3 và bà Tạ Thị Hồng T4; Vợ: Trần Ngọc

Phương C1; Con: có 01 con sinh năm 2023; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình

Tiền án, tiền sự: Không

Tạm giam từ ngày 07/5/2024 đến nay.

Bị cáo có mặt tại tòa

5. Họ và tên: Nguyễn Quốc V, tên gọi khác: Không

Sinh năm: 1985, tại Thành phố Hồ Chí Minh

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện tại: Nhà số D đường H, phường B (cũ Phường F, quận B), Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Thợ nhôm kính; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn R (chết) và bà Võ Thị M1 (chết); Vợ: Trần Thị Thanh T5 (chưa đăng ký kết hôn); Con: có 01 con sinh năm 2021; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình

Tiền án, tiền sự: Không

Tạm giam từ ngày 19/03/2024 đến nay

Bị cáo có mặt tại tòa

6. Họ và tên: Lê Quang L1, tên gọi khác: Không

Sinh năm: 1995, tại tỉnh Thừa Thiên Huế

Hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã Đ (cũ xã Q, huyện Q), tỉnh Thừa Thiên Huế; Chỗ ở hiện tại: Không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Nhân viên giao hàng; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang N (chết) và bà Lê Thị G1; Vợ: Mai Kim A; Con: có 02 lớn nhất sinh năm 2019, nhỏ nhất sinh năm 2024; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình

Tiền án, tiền sự: Không

Tạm giam từ ngày 20/03/2024 đến nay

Bị cáo có mặt tại tòa

7. Họ và tên: Đỗ Hoàng Kim T6, tên gọi khác: Không

Sinh năm: 1999, tại Thành phố Hồ Chí Minh

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện tại: Nhà số I L, phường G (cũ đường Đ, Phường A), quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T7 và Nguyễn Thị T8; Vợ, con: Không có; Gia đình bị cáo có 02 người; Bị cáo là con lớn nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giam từ ngày 21/3/2025 đến nay

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

Những người tham gia tố tụng khác:

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH T10- vắng mặt
Địa chỉ: C Đường C phường T (cũ Phường A, quận T), Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc V biết Ngô Kim L hoạt động mua bán trái phép chất ma túy, V mua ma túy của L về để sử dụng và bán lại cho khách. Ngày 11/3/2024, V liên lạc qua điện thoại để hỏi mua của L 450.000 đồng ma túy “đá”, V nhờ đối tượng “Pé Thu” sử dụng tài khoản ngân hàng M3 số 077160623 tên NGUYEN NGOC MINH THU thanh toán qua tài khoản ngân hàng M3 số 7700160324920 tên N3. Sau khi nhận ma túy về thì V cất giấu để sử dụng và bán lại cho Ngô Tấn Q, cụ thể ngày 18/3/2024, V bán cho Ngô Tấn Q 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Q đi nhận ma túy cùng đối tượng Trần Minh T9, khi gặp V thì Q nhận gói ma túy "đá" sau đó đưa cho T9 cất giấu để Q sử dụng tài khoản ngân hàng K1 số 88881717 đến tài khoản ngân hàng do V yêu cầu. Số ma túy còn lại V cất giấu trong nhà để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an kiểm tra, thu giữ 0,3657g ma túy loại Methamphetamine. Ngoài ra trước đó, V đã mua ma túy của L được khoảng 03 lần, V cũng đã bán ma túy cho Q được 03 lần, lần gần nhất là vào ngày 18/3/2024. Lúc 10 giờ ngày 19/3/2024, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an quận B phối hợp với Công an P, quận B kiểm tra nhà của Nguyễn Quốc V (địa chỉ: 4 H, Phường G, quận B). Thu giữ trong phòng ngủ có:

- 01 bình thủy tinh.
- 01 gói nylon chứa tinh thể không màu – qua giám định có khối lượng 0,3657g loại Methamphetamine.
- 01 hộp nhựa tinh thể không màu – qua giám định có khối lượng 2,6522g không tìm thấy ma túy.
- 01 túi nylon chứa thảo mộc – qua giám định có khối lượng 0,4479g loại SF-MDMB-PINACA.
- 01 hộp nhựa màu vàng có ghi chữ “Có Mỹ USA” bên trong có 02 điều thuốc chứa thảo mộc – qua giám định có khối lượng 1,0003 loại 5F - MDMB - PINACA.

Bản kết luận giám định số 3732/KL-KTHS ngày 27/3/2024 của Phòng K2 Công an Thành phố H kết luận số ma túy thu giữ của Nguyễn Quốc V:

- Gói 1:

+ Thảo mộc khô được ký hiệu mẫu m, cần giám định có khối lượng 0,4479g tìm thấy 5F-MDMB-PINACA.

+ Thảo mộc khô được ký hiệu mẫu m cần giám định có tổng khối lượng 1,0003g, tìm thấy 5F-MDMB-PINACA.

- Gói 2:

+ Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu my cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3657g, loại Methamphetamine.

+ Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu ma cần giám định, có khối lượng 2,6522g, không tìm thấy ma túy.

5F-MDMB-PINACA là chất ma túy có số thứ tự 54, thuộc bảng IIC, danh mục II, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Lê Quang L1 biết Ngô Kim L bán ma túy thông qua mối quan hệ ngoài xã hội nên L1 đã liên hệ với L qua điện thoại để mua ma túy về sử dụng (số điện thoại của L là 0901356605). Vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 20/3/2024, L1 đi xe máy biển số 62P1-563.27 đến nhà của L (địa chỉ 9 Đ, Phường C, quận B) để mua ma túy đá. Tại đây, L đưa cho L1 01 gói nylon chứa ma túy đã và L1 thanh toán cho ma túy đá vào trong 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet rồi cho vào túi quần jean phía trước bên trái đang mặc và chạy xe về nhà. Trên đường về đến trước nhà số I đường N, Phường A, quận B thì bị Công an quận B kiểm 14, quận B làm việc. Ngoài ra, L1 khai đã mua ma túy đã của L được khoảng 04-05 lần, mỗi lần mua với giá là 200.000 đồng và đều thanh toán bằng tiền mặt.

Bản kết luận giám định số 3767/KL-KTHS ngày 28/3/2024 của Phòng K2 Công an Thành phố H kết luận số ma túy thu giữ của Lê Quang L1: Tinh thể được ký hiệu mẫu m cần giám định, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3312g, loại Methamphetamine.

Phan Văn H mua ma túy của Ngô Kim L về nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Khoảng 12 giờ 50 ngày 07/5/2024, H điều khiển xe mô tô biển số 59P2-9800 trực tiếp đến nhà L (địa chỉ: 9 Đ, Phường C, quận B) hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá, H trả tiền mặt cho L và đi về. Trên đường về đến trước nhà số A đường V, Phường C, quận B thì bị Công an quận B phát hiện thu giữ số ma túy nêu trên. Ngoài ra, H đã mua ma túy của L được khoảng 05 lần, mỗi lần đều trực tiếp đến nhà L để mua ma túy và thanh toán bằng tiền mặt.

Bản kết luận giám định số 3767/KL-KTHS ngày 28/3/2024 của Phòng K2 Công an Thành phố H kết luận số ma túy thu giữ của Lê Quang L1: Tinh thể được ký hiệu mẫu m cần giám định, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3312g, loại Methamphetamine.

Phan Văn H mua ma túy của Ngô Kim L về nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Khoảng 12 giờ 50 ngày 07/5/2024, H điều khiển xe mô tô biển số 59P2-9800 trực tiếp đến nhà L (địa chỉ: 9 Đ, Phường C, quận B) hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá, H trả tiền mặt cho L và đi về. Trên đường về đến trước nhà số A đường V, Phường C, quận B thì bị Công an quận B phát hiện thu giữ số ma túy nêu trên. Ngoài ra, H đã mua ma túy của L được khoảng 05 lần, mỗi lần đều trực tiếp đến nhà L để mua ma túy và thanh toán bằng tiền mặt.

Bản kết luận giám định số 5681/KL-KTHS ngày 15/5/2024 của Phòng K2 Công an Thành phố H kết luận số ma túy thu giữ của Phan Văn H: Tinh thể được ký hiệu mẫu m cần giám định, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,2124g, loại Methamphetamine

Thông qua bạn bè ngoài xã hội giới thiệu nên Vũ Ngọc T1 biết Ngô Kim L có hoạt động mua bán ma túy, T1 mua ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Khoảng 14 giờ 40 ngày 07/5/2024, T1 điều khiển xe mô tô biển số 5972-126.77 trực tiếp đến nhà L (địa chỉ 9 Đ, Phường C, quận B) hỏi mua 1.200.000 đồng ma túy đá, T1 trả tiền mặt cho L và điều khiển xe đi về. Trên đường về đến trước nhà số F đường L, Phường C, quận B thì bị Công an quận B, thu giữ số ma túy nêu trên. T1 đã mua ma túy của L được khoảng 02 lần, mỗi lần đều trực tiếp đến nhà L để mua ma túy và thanh toán bằng tiền mặt.

Bản kết luận giám định số 5680/KL-KTHS ngày 15/5/2024 của Phòng K2 Công an Thành phố H kết luận số ma túy thu giữ của Vũ Ngọc T1: Tinh thể được ký hiệu mẫu m cần giám định, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,5278g, loại Methamphetamine.

H H2 biết Ngô Kim L hoạt động mua bán trái phép chất ma túy, H2 mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khoảng 12 giờ ngày 07/5/2024, H2 đến nhà L hỏi mua 400.000 đồng ma túy "đá", H2 sử dụng tài khoản Momo số 0339002439 thanh toán qua tài khoản Momo của L số 0327976075. Sau khi nhận gói ma túy thì H2 xin L thêm 01 gói nylon rỗng để H2 chiếc ma túy thành 02 gói rồi cất vào trong túi đeo chéo màu đen đeo trên người. H2 thấy trong phòng L có bộ dụng cụ sử dụng ma túy nên H2 xin L hút vài hơi, L đồng ý. Lúc 15 giờ ngày 07/5/2024, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp Công an P1, quận B kiểm tra nhà số I đường Đ, Phường C, quận B. Qua kiểm tra, phát hiện:

- Trước nhà có mặt Nguyễn Hữu N1.
- Phòng ngủ ở tầng trệt có mặt Ngô Minh C2, kiểm tra thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 bình nhựa gắn 01 nó thủy tinh và 01 ống hút nhựa.

- Phòng ngủ tầng 01 có mặt Ngô Kim L, Hoàng Kỳ H2, Đỗ Hoàng Kim T6, thu giữ được:

+ 01 gói nylon chứa tinh thể - qua giám định có khối lượng 1,3641g loại Methamphetamine.

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 bình nhựa gắn 01 ống hút nhựa và 01 nõ thủy tinh chứa tinh thể qua giám định tìm thấy loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng do mẫu quá ít.

+ 01 hộp kim loại đựng 01 cân điện tử, 01 ống nhựa cắt xéo một đầu, 01 hột quẹt, 20 gói nylon không chứa gì.

- Trong túi đeo chéo màu đen Hoàng Kỳ H2 đang đeo trên người có 02 gói nylon chứa tinh thể qua giám định có khối lượng 0,5474g loại Methamphetamine.

Ngô Kim L khai nhận biết đối tượng tên “Ny” (chưa rõ lai lịch) ở khu vực hẻm I Đ, Phường C, quận B có bán ma túy. Mỗi ngày L đều đến khu vực này tìm N2 hỏi mua 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng ma túy để về bán lại cho khách. Khoảng 11 giờ ngày 07/5/2024, L đến khu vực trên đứng chờ khoảng 15 phút thì có người đàn ông (chưa rõ lai lịch) lại hỏi L mua bao nhiêu ma túy, L trả lời mua 2.000.000 đồng ma túy. tiếp tục đứng đợi khoảng 10 phút thì N2 ra đưa cho L 01 gói ma túy, L thanh toán bằng tiền mặt. L nhận ma túy đem về nhà cất giấu, khách mua bao nhiêu thì L cân ma túy bán cho khách. Trong ngày 07/5/2024, sau khi mua ma túy của N2 về thì L bỏ một ít ma túy vào nõ để sử dụng, L đã bán cho Phan Văn H 500.000 đồng, bán cho Vũ Ngọc T1 1.200.000 đồng, bán cho Hoàng Kỳ H2 400.000 đồng, số ma túy còn lại Công an kiểm tra, thu giữ.

Sau khi bán ma túy cho H2 thì L có cho H2 sử dụng ma túy mà L đã bỏ sẵn trong nó, đây là lần đầu tiên H2 sử dụng ma túy tại nhà L. Ngoài H2 sử dụng ma túy tại nhà L thì L còn nhiều lần cung cấp ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy cho Kim T6 sử dụng.

Bản kết luận giám định số 5682/KL-KTHS ngày 15/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H kết luận số ma túy thu giữ của Ngô Kim L và Hoàng Kỳ H2:

- Gói 1: Tinh thể được ký hiệu mẫu m₁, cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,3641g, loại Methamphetamine (số ma túy thu giữ của Ngô Kim L).

- Gói 2: Tinh thể được ký hiệu mẫu m₂ cần giám định không xác định được khối lượng do mẫu quá ít, tìm thấy Methamphetamine.

- Gói 3: Tinh thể được ký hiệu mẫu m, cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,5474g, loại Methamphetamine (số ma túy thu giữ Hoàng Kỳ H2).

Ngô Minh C2 là anh ruột của L cùng sinh sống tại nhà số 1 đường Đ, Phường C, quận B. C2 biết L hoạt động mua bán ma túy nhưng không phụ giúp gì. Khoảng ngày 05/5/2024, C2 được một người bạn cho ít ma túy đá, sau đó C2 đem về phòng sử dụng một mình hết số ma túy này, bộ B hút ma túy Công an thu giữ trong phòng ngủ ở tầng trệt là của C2.

Nguyễn Hữu N1 là đối tượng từng mua ma túy của L, khoảng 14 giờ 30 phút ngày 07/5/2024, N1 đến nhà L hỏi mua 200.000 đồng ma túy “đá” và hứa trả tiền sau nên L không bán. Sau đó N1 ra về đến cửa chính thì bị Công an kiểm tra. Kết quả xét nghiệm N1 dương tính là do N1 mua ma túy của L trước đó để sử dụng.

Đỗ Hoàng Kim T6 sống lang thang thuê khách sạn ở nhiều nơi. Ngày 07/5/2024, do hết tiền thuê khách sạn nên T6 đến nhà L xin ngủ nhờ. Khoảng 15 giờ cùng ngày, T6 đang ngủ ở nhà L thì Công an vào kiểm tra và mời về trụ sở Công an làm việc. T6 có biết việc L hoạt động mua bán ma túy nhưng không tham gia và nhiều lần sử dụng ma túy tại nhà L, ma túy và bộ D sử dụng ma túy do Long cung C3.

Tại bản cáo trạng số 196/CT-VKSBTh ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh (nay là Khu vực 5-Thành phố Hồ Chí Minh), đã truy tố bị can Ngô Kim L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251, điểm b, h khoản 2 Điều 255, truy tố các bị can Phan Văn H, Vũ Ngọc T1, Hoàng Kỳ H2, Lê Quang L1 truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249, truy tố bị can Nguyễn Quốc V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251, điểm i khoản 1 Điều 249, truy tố bị can Đỗ Hoàng Kim T6 về tội “Không tố giác tội phạm” theo quy định tại khoản 1 Điều 390 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

2. Tại phiên tòa,

Các bị cáo Ngô Kim L, Phan Văn H, Vũ Ngọc T1, Hoàng Kỳ H2, Lê Quang L1, Nguyễn Quốc V, Đỗ Hoàng Kim T6 khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng nêu. Các bị cáo thống nhất với tội danh và khung hình phạt như cáo trạng đã nêu, thừa nhận việc truy tố là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

2.1. Về tội danh:

- Tuyên bị cáo Ngô Kim L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Tuyên các bị cáo Phan Văn H, Vũ Ngọc T1, Hoàng Kỳ H2, Lê Quang L1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Tuyên bị cáo Nguyễn Quốc V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Tuyên Đỗ Hoàng Kim T6 phạm tội “Không tố giác tội phạm”.

2.2. Về hình phạt.

Bị cáo Ngô Kim L có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội “Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy”, không có tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Các bị cáo Phan Văn H, Vũ Ngọc T1, Hoàng Kỳ H2, Nguyễn Quốc V, Lê Quang L1, Đỗ Hoàng Kim T6 có nhân thân tốt. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra, bị cáo Vũ Ngọc T1 có cha là thương binh, bị cáo Hoàng Kỳ H2, Lê Quang L1 có con còn nhỏ nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo Đỗ Hoàng Kim T6 phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

+ Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251, điểm b, h khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Ngô Kim L từ 09 năm đến 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành từ 17 năm đến 19 năm tù.

- Phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phan Văn H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc T1 từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Kỳ H2 từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Quang L1 từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc V 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành từ 09 năm đến 10 năm tù.

- Phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 390, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đỗ Hoàng Kim T6 từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội “Không tố giác tội phạm”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

+ Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với vật chứng thu giữ của Phan Văn H:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói nylon thu giữ là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, có khối lượng còn lại sau giám định là 0,9429

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Samsung gắn sim số 0909053490, 01 điện thoại Samsung gắn sim số 0937519475.

- Trả lại cho Phan Văn H: 01 điện thoại Samsung gắn sim số 0909053490, 01 điện thoại Samsung gắn sim số 0937519475.

- 01 xe gắn máy biển số 59P2-9800. Hồ K nhận mua trả góp của Công ty T10, H chưa góp xong nên chưa được Công ty cung cấp giấy đăng ký xe. Xác minh xe do Công ty TNHH T10 đứng tên từ ngày 23/9/2019. Xét thấy xe trên là

tang vật liên liên đến vụ án nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền góp vào Công ty TNHH T10 của bị cáo Phan Văn H còn thiếu, nếu Công ty TNHH T10 có tranh chấp thì khởi kiện bằng bằng vụ án dân sự khác khi có yêu cầu theo qui định pháp luật.

Đối với vật chứng thu giữ của Vũ Ngọc T1:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói nylon thu giữ là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, có khối lượng còn lại sau giám định là 2,1662g.

- 01 xe mô tô biển số 59T2-126.77. Kết quả xác minh chiếc xe trên do chị Hứa Xuân H1 (vợ của T1) đứng tên chủ sở hữu. T1 khai mượn xe của chị H1, chị H1 không biết việc T1 lấy xe đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị H1, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với vật chứng thu giữ của Hoàng Kỳ H2

-Tịch thu, tiêu hủy:

+ 02 gói nylon thu giữ là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng còn lại sau giám định là 0,2782g.

+ 01 túi đeo chéo màu đen, H2 dùng cất giấu ma túy.

- Tịch thu xung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại Iphone gắn sim số 0339002439, H2 dùng chuyển tiền mua ma túy.

- Đối với vật chứng thu giữ của Ngô Kim L

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 gói nylon thu giữ là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, có khối lượng còn lại sau giám định là 1,2370g.

+ 01 đoạn (nổ) thủy tinh.

+ 01 bình nhựa, 01 ống hút nhựa.

+ 01 hộp kim loại, 01 cân điện tử, 01 ống hút cắt xéo một đầu, 01 hộp quẹt, 20 gói nylon không chứa gì. Dụng cụ L dùng hoạt động mua bán ma túy.

- Tịch thu xung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại Masstel gắn sim số 0327976075 và 01 điện thoại Samsung Long đều dùng vào việc mua bán ma túy.

Đối với vật chứng thu giữ của Ngô Minh C2

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bình nhựa, 01 nổ thủy tinh, 01 ống hút nhựa. C2 dùng để sử dụng ma túy.

Đối với vật chứng thu giữ của Nguyễn Quốc V:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 gói nylon chứa thảo mộc khô có khối lượng còn lại sau giám định là 0,2900g.

+ 02 liều thuốc lá có khối lượng còn lại sau giám định là 0,5881g.

+ 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, có khối lượng còn lại sau giám định là 0,2696g.

+ 01 hộp nhựa có tinh thể có khối lượng còn lại sau giám định là 2,1156g.

- Tịch thu, xung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu S A7, V dùng vào việc phạm tội.

+ Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định.

3. Phần Tranh luận

- Các bị cáo không tham gia tranh luận

4. Trong lời nói sau cùng,

Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh (nay là Khu vực 5 – Thành phố Hồ Chí Minh), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tố tụng:

Về sự vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa. Xét thấy, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH T10 đã được Cơ quan đã được triệu tập nhưng vắng mặt, nên việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử tại phiên tòa, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]. Về tội danh:

Căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi bị cáo tại phiên tòa: Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố đối với các bị cáo. Căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều

tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 19/3/2024 đến ngày 07/5/2024, Ngô Kim L đã nhiều lần bán ma túy cho Nguyễn Quốc V, Lê Quang L1, Phan Văn H, Vũ Ngọc T1 tại địa chỉ nhà số I Đ, Phường C, quận Bình Thạnh để những bị cáo này sử dụng, trong đó có các lần ngày 19/3/2024, bán cho Nguyễn Quốc V 0,513g ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine và 1,4482g ma túy, loại SFMDMB-PINACA, ngày 20/3/2024, bán cho Lê Quang L1 0,3312g, ma túy ở thể rắn loại Methamphetamine; Ngày 07/5/2024, bán cho Phan Văn H 1,2124g, ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine và Vũ Ngọc T1 2,5278g, ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

V tàng trữ 0,3657g loại Methamphetamine và 0,4479 g loại SF-MDMB-PINACA, 1,0003 L loại 5F-MDMB-PINNACA để sử dụng cho bản thân.

Ngoài ra, Nguyễn Quốc V còn bán ma túy cho Ngô Tấn Q. V đã bán ma túy cho Q được 03 lần, trong đó có 01 lần vào ngày 18/3/2024, V bán cho Q 0,1473g ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

Ngày 07/5/2024, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp Công an P1, quận B kiểm tra nhà số I Đ, Phường C, quận B. Qua kiểm tra, phát hiện Ngô Kim L tàng trữ 1,3641g, ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine dùng để bán cho khách và Hoàng Kỳ H2 tàng trữ 0,5474g, ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân.

Ngoài ra sau khi bán ma túy cho H2 thì L có cho H2 sử dụng ma túy mà L đã bỏ sẵn trong nỏ, đây là lần đầu tiên H2 sử dụng ma túy tại nhà L. Ngoài H2 sử dụng ma túy tại nhà L thì L còn nhiều lần cung cấp ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy cho Kim T6 sử dụng.

Đối với Đỗ Hoàng Kim T6, vào ngày 07/5/2024, T6 có qua nhà Ngô Kim Long ngụ nhờ. T6 biết rõ L có hoạt động mua bán trái phép chất ma túy nhưng không tố giác với Cơ quan có thẩm quyền. Do đó, hành vi của T6 đã cấu thành tội "Không tố giác tội phạm".

Với hành vi như đã nêu trên của các bị cáo Ngô Kim L, Phan Văn H, Vũ Ngọc T1, Hoàng Kỳ H2, Nguyễn Quốc V, Lê Quang L1, Đỗ Hoàng Kim T6, xét thấy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh truy tố bị cáo Ngô Kim L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, q, khoản 2 Điều 251, điểm b, h khoản 2 Điều 255, truy tố các bị cáo Phan Văn H, Vũ Ngọc T1, Hoàng Kỳ H2, Lê Quang L1 truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249, truy tố bị cáo Nguyễn Quốc V về tội “Mua bán trái phép chất

ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251, điểm i khoản 1 Điều 249, truy tố bị cáo Đỗ Hoàng Kim T6 về tội “Không tố giác tội phạm” theo quy định tại khoản 1 Điều 390 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017 là có cơ sở pháp lý, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng. Các bị cáo Ngô Kim L, Phan Văn H, Vũ Ngọc T1, Hoàng Kỳ H2, Nguyễn Quốc V, Lê Quang L1, Đỗ Hoàng Kim T6 là người đã thành niên, đủ khả năng nhận thức ma túy là chất gây nghiện, người sử dụng sẽ bị hủy hoại cả thể chất lẫn tinh thần, nhưng bị cáo Ngô Kim L và Nguyễn Quốc V muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính nên vẫn bất chấp mua ma túy về bán lại cho các bị cáo Phan văn H, Vũ Ngọc T1, Hoàng Kỳ H2 và Lê Quang L1 để hưởng lợi. Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, không những gây ảnh hưởng đến trật tự trị an, đến sức khỏe của con người, làm lây lan tệ nạn nghiệp ngập ma túy trong xã hội mà còn gây khó khăn trong việc phòng chống các tội phạm về ma túy và các tệ nạn khác. Do đó, cần xử phạt các bị cáo hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm giáo dục các bị cáo trở thành người tốt cho xã hội, chấp hành pháp luật, đồng thời giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[3.2] Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

- Bị cáo Ngô Kim L có nhân thân xấu, có tình tiết tăng nặng là tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm h khoản Điều 52 Bộ Luật hình sự. Các bị cáo Phan Văn H, Vũ Ngọc T1, Hoàng Kỳ H2, Nguyễn Quốc V, Lê Quang L1, Đỗ Hoàng Kim T6 có nhân thân tốt. Các bị cáo đều không có tiền án, tiền sự, không có tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Ngô Kim L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025. Ngoài ra, bị cáo Vũ Ngọc T1 có cha là thương binh, bị cáo L1, V, H2 có con nhỏ nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025. Bị cáo Đỗ Hoàng Kim T6 phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Vì vậy, Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

[3.3]. Về hình phạt bổ sung:

- Phạt tiền đối với bị cáo Ngô Kim L 15.000.000 đồng

-Phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Quốc V 5.000.000 đồng.

Xét thấy các bị cáo khác không có việc làm ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo khác.

[4]. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Đối với vật chứng thu giữ của Phan Văn H:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói nylon thu giữ là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, có khối lượng còn lại sau giám định là 0,9429g

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Samsung gắn sim số 0909053490, 01 điện thoại Samsung gắn sim số 0937519475.

- Trả lại cho Phan Văn H: 01 điện thoại Samsung gắn sim số 0909053490, 01 điện thoại Samsung gắn sim số 0937519475.

- 01 xe gắn máy biển số 59P2-9800. Hồ K nhận mua trả góp của Công ty T10, H chưa góp xong nên chưa được Công ty cung cấp giấy đăng ký xe. Xác minh xe do Công ty TNHH T10 đứng tên từ ngày 23/9/2019. Xét thấy, xe trên là vật liên quan đến hành vi phạm tội, có giá trị sử dụng, nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Nếu Công ty TNHH T10 có tranh chấp thì khởi kiện bị cáo Phan Văn H bằng vụ án dân sự khác.

Đối với vật chứng thu giữ của Vũ Ngọc T1:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói nylon thu giữ là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, có khối lượng còn lại sau giám định là 2,1662g.

- 01 xe mô tô biển số 59T2-126.77. Kết quả xác minh chiếc xe trên do chị Hứa Xuân H1 (vợ của T1) đứng tên chủ sở hữu. T1 khai mượn xe của chị H1, chị H1 không biết việc T1 lấy xe đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị H1, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với vật chứng thu giữ của Hoàng Kỳ H2

-Tịch thu, tiêu hủy:

+ 02 gói nylon thu giữ là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng còn lại sau giám định là 0,2782g.

+ 01 túi đeo chéo màu đen, H2 dùng cất giấu ma túy.

- Tịch thu xung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại Iphone gắn sim số 0339002439, H3 dùng chuyên tiền mua ma túy.

- Đối với vật chứng thu giữ của Ngô Kim L

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 gói nylon thu giữ là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, có khối lượng còn lại sau giám định là 1,2370g.

+ 01 đoạn (nổ) thủy tinh.

+ 01 bình nhựa, 01 ống hút nhựa.

+ 01 hộp kim loại, 01 cân điện tử, 01 ống hút cắt xẻo một đầu, 01 hộp quẹt, 20 gói nylon không chứa gì. Dụng cụ L dùng hoạt động mua bán ma túy.

- Tịch thu xung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại Masstel gắn sim số 0327976075 và 01 điện thoại Samsung Long đều dùng vào việc mua bán ma túy.

Đối với vật chứng thu giữ của Ngô Minh C2

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bình nhựa, 01 nó thủy tinh, 01 ống hút nhựa. C2 dùng để sử dụng ma túy.

Đối với vật chứng thu giữ của Nguyễn Quốc V:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 gói nylon chứa thảo mộc khô có khối lượng còn lại sau giám định là 0,2900g.

+ 02 điều thuốc lá có khối lượng còn lại sau giám định là 0,5881g.

+ 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, có khối lượng còn lại sau giám định là 0,2696g.

+ 01 hộp nhựa có tinh thể có khối lượng còn lại sau giám định là 2,1156g.

- Tịch thu, xung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu S A7, V dùng vào việc phạm tội.

[6] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Đối với Ngô Minh C2, C2 biết L có hoạt động mua bán trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, C2 là anh ruột của L nên hành vi C2 không cấu thành tội “Không tố giác tội phạm”.

Đối với Ngô Tấn Q, Q đã bị khởi tố và xét xử 02 năm tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 214/2024/HS-ST ngày 25/9/2024 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251, điểm b, h khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1.1. Xử phạt bị cáo Ngô Kim L 10 (M2) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 09 (chín) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Ngô Kim L phải chấp hành 19 (mười chín) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 07/05/2024.

1.2. Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền đối với bị cáo Ngô Kim L 15.000.000 đồng, nộp vào ngân sách Nhà nước.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm i khoản 1 Điều 249, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025.

2.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc V 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Quốc V phải chấp hành 10 (mười) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 19/03/2024

2.2. Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Quốc V 5.000.000 đồng

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phan Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Thời hạn tù tính từ ngày 07/05/2024.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

4. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

4.1. Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc T1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Thời gian tù tính từ ngày 07/05/2024

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

4.2. Xử phạt bị cáo Hoàng Kỳ H2 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Thời gian tù tính từ ngày 07/05/2024

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

4.3. Xử phạt bị cáo Lê Quang L1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Thời gian tù tính từ ngày 20/03/2024

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

5. Áp dụng khoản 1 Điều 390, điểm i, s khoản 1 điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đỗ Hoàng Kim T6 01 (một) năm tù về tội “Không tố giác tội phạm”.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam hai bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

6. Về các biện pháp tư pháp đối với người phạm tội và xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên giám định viên và cán bộ điều tra. Bên trong là mẫu vật còn lại sau khi sử dụng giám định có tổng khối lượng 0,9429g.

- 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên giám định viên và cán bộ điều tra. Bên trong là mẫu vật còn lại sau khi sử dụng giám định có tổng khối lượng 2,1662g.

- 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên giám định viên và cán bộ điều tra. Bên trong là mẫu vật còn lại sau khi sử dụng giám định có tổng khối lượng 0,2782g.

- 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên giám định viên và cán bộ điều tra. Bên trong là mẫu vật còn lại sau khi sử dụng giám định có tổng khối lượng 1,2370g.

- 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên giám định viên và cán bộ điều tra Bên trong là mẫu vật còn lại khi sử dụng giám định: Thảo mộc khô có khối lượng 0,2900g; Thảo mộc khô có khối lượng 0,5881g

- 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên giám định viên và cán bộ điều tra. Bên trong là mẫu vật còn lại khi sử dụng giám định: Tinh thể có khối lượng 0,2696g; Tinh thể có khối lượng 2,1156g.

- 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên giám định viên và cán bộ điều tra. Bên trong là mẫu vật còn lại khi sử dụng giám định: Tinh thể có khối lượng 0,3010g.

- Trả lại cho Phan Văn H: 01 điện thoại Samsung gắn sim số 0909053490 và 01 điện thoại Samsung gắn sim số 0937519475 (không kiểm tra tình trạng hoạt động).

- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Iphone gắn sim số 0339002439 (không kiểm tra tình trạng hoạt động); 01 điện thoại Masstel gắn sim số 0327976075 và 01 điện thoại Samsung (không kiểm tra tình trạng hoạt động); 01 điện thoại di động hiệu S (không kiểm tra tình trạng hoạt động); 01 xe mô tô biển số 62P1-563.27, số khung: RLCUE1720G-Y011155, số máy: E3T6E-091148, loại xe: Hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu: Yamaha, số loại: Siriusfi, màu sơn: Trắng, đen, dung tích xilanh: 114cm³ (không kiểm tra tình trạng hoạt động); 01 xe mô tô biển số 59P2-98000, số khung: RLHJF6323KZ173612, số máy: JF63E2607704, loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu Honda, số loại: AIR BLADE, màu sơn: Xanh bạc đen, dung tích xilanh: 124.9cm³ (không kiểm tra tình trạng hoạt động),

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 túi đeo chéo màu đen; 01 đoạn (nỏ) thủy tinh; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 bình nhựa, 01 ống hút nhựa; 01 hộp kim loại, 01 cân điện tử, 01 ống hút cắt xéo một đầu, 01 hộp quẹt, 20 gói nylon không chứa gì; 01 bình nhựa, 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet; 01 điện thoại Oppo màu xanh (không kiểm tra tình trạng hoạt động).

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 22 tháng 5 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H với Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5-Thành phố Hồ Chí Minh).

7. Về án phí sơ thẩm:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH/ 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Các bị cáo Ngô Kim L, Phan Văn H, Vũ Ngọc T1, Hoàng Kỳ H2, Nguyễn Quốc V, Lê Quang L1, Đỗ Hoàng Kim T6 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

8. Quyền kháng cáo

Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025;

Các bị cáo Ngô Kim L, Phan Văn H, Vũ Ngọc T1, Hoàng Kỳ H2, Nguyễn Quốc V, Lê Quang L1, Đỗ Hoàng Kim T6 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 5-Tp. Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;
- Trại giam;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh-PC06, PC 10;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Tùng